TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG ĐIỀN** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ	*Phong Điền, ngày 10 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 300/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1/ Bà **Lê Thị Kiều O**, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp T, xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ.

2/ Ông **Thạch S**, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lê Thị Kiều O và ông Thạch S tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2019 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ giấy chứng nhận kết hôn số 18 ngày 02 tháng 3 năm 2022. Bà O và ông S có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và Tòa án tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, ông S và bà O giữ nguyên ý kiến đã thỏa thuận theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể

như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Lê Thị Kiều O và ông Thạch S cùng đồng ý thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Không có.

- *Về tài sản chung*: Cả hai đều xác định không có.

- *Về nợ chung*: Cả hai đều xác định không có. Trường hợp sau này có ai tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2/ Về lệ phí Tòa án: Ông S và bà O phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0006090 ngày 14/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Ông S và bà O đã nộp xong lệ phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Phong Điền;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Phong Điền;
- Đương sự;
- UBND xã G (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lo